

*Tam Bình, ngày 04 tháng 4 năm 2022*

Số: 99/2022/QĐST – HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN  
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 185/2022/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 3 năm 2022, giữa:

- *Nguyên đơn*: Anh Nguyễn Duy T, sinh năm 1971

- *Bị đơn*: Chị Phan Thị Ngọc Đ, sinh năm 1978

Cùng địa chỉ: Khóm X, thị trấn T, huyện T1, tỉnh V.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 3 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 3 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Duy T với chị Phan Thị Ngọc Đ.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Giao con chung tên Nguyễn Phan Gia L, sinh ngày 17/7/2005 cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Nguyễn Duy T không yêu cầu chị Phan Thị Ngọc Đ cấp dưỡng nuôi con nên Tòa án không xem xét giải quyết.

Chị Phan Thị Ngọc Đ không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

2.2. Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Anh Nguyễn Duy T với chị Phan Thị Ngọc Đ không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí: Anh Nguyễn Duy T tự nguyện nộp 150.000 đồng tiền án phí dân sự trong vụ án ly hôn, được khấu trừ vào số tiền anh T đã nộp tạm ứng án phí là 300.000 đồng theo biên lai thu số N<sup>o</sup> 0010638 ngày 25/3/2022 nên anh T được nhận lại số tiền là 150.000 đồng.

Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**THẨM PHÁN**

**Nơi nhận :**

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện Tam Bình;
- Chi cục THADS huyện Tam Bình;
- Dương sự;
- Nơi đăng ký kết hôn;
- Lưu./.

(Đã ký)

**Nguyễn Văn Cảnh**